TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63**/2025/HS-ST
Ngày: 17 - 4 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chúc Ngân

Ông Nguyễn Trọng Hiếu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường A, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 71/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 68/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và Tên: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1990, tại Đồng Nai. CCCD số 075090004566 cấp ngày 12/8/2021.

Nơi cư trú: ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1938 (đã chết) và Trần Thị S, sinh năm 1946; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/7/2006, Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên xử 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm về tội "Cố ý gây thương tích".

- Ngày 31/01/2008, Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên xử 02 năm tù 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Ngày 14/01/2008, Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên xử 09 năm tù về tội "Cướp tài sản".

- Ngày 21/12/2012, Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên xử 08 năm tù 05 tháng 18 ngày về tội "Chống người thi hành công vụ".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất (nay là Phân trại tạm giam khu vực Thống Nhất) cho đến nay. *(Có mặt)*.

** Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Ngọc U, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đội 5, ấp D, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 26/12/2024, Công an huyện Thống Nhất tiến hành kiểm tra căn nhà tại đội 5, ấp Dốc Mơ 2, xã Gia Tân 1, Thống Nhất, Đồng Nai thì phát hiện Nguyễn Ngọc A đang có hành vi cất giấu trong túi quần sau bên trái 01 (một) túi nylon có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc A về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, Nguyễn Ngọc A cho kết quả dương tính với ma túy đá, loại Methamphetamine.

Kết quả điều tra, căn cứ xác định quá trình phạm tội của bị can như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 26/12/2024, Nguyễn Ngọc A sử dụng xe mô tô BKS 60B8-695.08 đi từ nhà của Anh tại ấp P, xã G, Thống Nhất, Đồng Nai lên nhà của chị ruột Nguyễn Thị Ngọc U – Sinh năm: 1984 (Trú tại: đội 5, ấp D, xã G, Thống Nhất, Đồng Nai) để chơi. Khi đi qua đoạn đường trong khu vực nghĩa trang Đức Huy (thuộc xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất) thì thấy có một gói thuốc lá nhãn hiệu "JET" không biết là của ai, để bên vệ đường. Anh dừng xe lại và nhặt gói thuốc JET lên để kiểm tra thì thấy bên trong có 01 (một) túi nylon chứa tinh thể màu trắng, biết đó là ma túy đá nên Anh đã lấy túi nylon ra khỏi vỏ bao thuốc lá JET, giấu vào túi quần phía sau bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô chạy lên nhà chị Uyên để sử dụng ma túy, trên đường đi Anh đã vứt vỏ bao thuốc lá JET. Khi đến nhà chị Uyên, Anh đi vào nhà vệ sinh, lấy túi ma túy đá ra và dùng tay xé một góc trên đầu túi nylon rồi đổ một ít ma túy vào đầu vỏ điếu thuốc lá để sử dụng, hút được 02 lần thì hết ma túy. Phần ma túy còn dư trong túi nylon, Anh dùng quẹt lửa hơ nóng, hàn kín lại rồi giấu vào túi quần sau bên trái đang mặc trên người, đi ra võng nằm nghỉ.

Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc A đang nằm trên võng thì Công an huyện Thống Nhất đến kiểm tra, phát hiện tại túi quần bên trái phía sau Anh đang mặc có 01 (một) túi nylon chứa ma túy đá nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc A theo quy định.

Kết luận giám định số 2460/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định: 01 (một) túi nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng: 0,5128 gam, loại Methaphetamine.

Về vật chứng vụ án:

+ Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì theo Kết luận giám định số 2460/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone, loại 11 Pro Max (đã qua sử dụng) của Nguyễn Ngọc A. Quá trình điều tra xác định, điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS-TN ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A từ **02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị cáo nói lời sau cùng*: Bị cáo Đ trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 26/11/2024, tại ấp D, xã G, Thống Nhất, Đồng Nai, Nguyễn Ngọc A đang có hành tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện và xử lý. Căn cứ Kết luận giám định số 2460/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định trọng lượng ma túy bị cáo Anh tàng trữ là 01 (một) túi nylon chứa tinh thể màu trắng giám định là ma túy; có khối lượng: 0,5128 gam, loại Methaphetamine.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Ngọc A đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Do vậy, Cáo trạng số 27/CT-VKS-TN ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, việc mua bán, tàng trữ các chất ma túy bị nghiêm cấm. Người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần, gây ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cảo tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã bị kết án nhiều lần, mặc dù đã được xóa án tích nhưng lại cố ý tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng, coi thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về vật chứng vụ án, trách nhiệm bồi thường dân sự*

- Về vật chứng: Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì theo Kết luận giám định số 2460/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone, loại 11 Pro Max (đã qua sử dụng) của Nguyễn Ngọc A. Quá trình điều tra xác định, điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên toà có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc A 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì theo Kết luận giám định số 2460/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/3/2025 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đồng Nai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lan